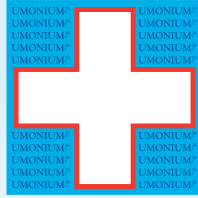


CHẤT TẨY - CHẤT KHỬ TRÙNG
THIẾT BỊ Y TẾ
CẤP IIb



UMONIUM³⁸ NEUTRALIS



- ✓ CÔNG THỨC KHÔNG CÓ
 - THÀNH PHẦN CMR**
 - CHẤT GÂY RỐI LOẠN NỘI TIẾT

“ Chất tẩy rửa-khử trùng không mùi không màu dùng cho các thiết bị y tế ”



UMONIUM³⁸ NEUTRALIS là chất tẩy rửa-khử trùng không mùi tiêu chuẩn cao, được phát triển đặc biệt cho môi trường bệnh viện có mức độ rủi ro nghiêm trọng (sơ sinh, sinh non, IVF / ART, sản phụ khoa và sản khoa, ...). Đáp ứng các tiêu chuẩn kép về hiệu suất và tính vô hại, nó xác nhận các tiêu chuẩn hiệu suất cao nhất đồng thời vượt qua các bài thử nghiệm về tính năng không độc hại sản phụ khoa và không độc hại với thai nhi. Nó được sử dụng cho các giai đoạn khử trùng sơ bộ và khử trùng tất cả các bề mặt, thiết bị và các thiết bị y tế xâm lấn và không xâm lấn nhạy cảm nhất (thiết bị hỗ trợ hô hấp, thiết bị đo đạc, ...).



** Gây ung thư, gây đột biến hoặc gây độc



UMONIUM³⁸ NEUTRALIS

1L đậm đặc cho phép pha được
200L dung dịch (0,5%).



✓ CÔNG THỨC KHÔNG CÓ
→ THÀNH PHẦN CMR**
→ CHẤT GÂY RỐI LOẠN NỘI TIẾT



CÁC CHỈ DẪN

Không màu, không mùi. Làm sạch và khử trùng các thiết bị y tế xâm lấn trước khi tiệt trùng. Làm sạch và khử trùng các thiết bị y tế không xâm lấn và bề mặt của các thiết bị y tế không xâm lấn.

THÀNH PHẦN

N-benzyl-N-dodecyl-N, N-dimethyl-amoni clorua / N-benzyl-N, N-dimethyl-N-tetradecyl-amoni clorua. 99g/L.

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

- Theo tiêu chuẩn DE 93/42/CEE về các thiết bị y tế (Phụ lục II, ngoại trừ §4)
- Chất lượng và khả năng truy xuất nguồn gốc được đảm bảo bởi tiêu chuẩn ISO 9001:2015/EN ISO 13485:2016
- Chứng nhận MEA (Xét nghiệm đánh giá phối chuột)
- Chứng nhận HSSA (Thử nghiệm sức sống tinh trùng người)
- Dấu CE 1639

CÁCH SỬ DỤNG

Làm sạch/Khử trùng sơ bộ: Sử dụng dung dịch 0,5% (25mL/5L nước*). Ngâm các đồ vật cần khử trùng trong dung dịch sau đó cọ rửa/sử dụng sóng siêu âm để loại bỏ tất cả các chất bẩn. Rửa kỹ bằng nước* hoặc bằng khăn thấm nước* nếu là bề mặt. Khử trùng: Sử dụng dung dịch 2,5% (25 mL/L nước*) đối với các thiết bị sạch. Lau ẩm hoặc nhúng nước, tuân thủ thời gian tiếp xúc ít nhất 10 phút. Nếu là thiết bị y tế xâm lấn: Rửa sạch với nước*. Nếu là bề mặt của các thiết bị y tế không xâm lấn: Để khô hoặc rửa sạch bằng nước* (hoặc lau bằng khăn thấm nước*) nếu cần thiết.

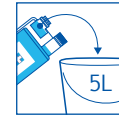
THUỘC TÍNH

- Thiết bị y tế loại IIb
- Chất tẩy - chất khử trùng phổ rộng
- Không độc hại, không có khí nguy hiểm
- DL50 (thử nghiệm trên chuột): 5840 mg/kg
- Không ăn mòn: pH trung tính
- Sản phẩm được pha loãng không gây kích ứng da (không có độc tính thẩm thấu qua da)
- Không chứa aldehyde, peroxide, biguanide hoặc thành phần gây ung thư, gây đột biến, gây độc
- Không đông tụ
- Không bắt lửa
- Diệt khuẩn, diệt nấm, diệt vi khuẩn và diệt virus
- Tương thích 100% trên sợi quang học, cao su, polycarbonate, hợp chất acrylic, thủy tinh, Pyrex, PU, PVC, HDPE, PET, neoprene, latex, silicone, sơn, thép không gỉ 410
- Hiệu quả, nhanh chóng và hiệu năng cao (làm tan máu bám bề mặt)
- Hiệu quả hơn khi pha với chất hữu cơ
- Tốc độ khử trùng: 10 phút
- Tồn dư trên bề mặt không rửa sạch (màng kim khuẩn)
- Không có cặn sau khi rửa
- Hạn sử dụng ổn định: 36 tháng kể từ ngày sản xuất
- Sản phẩm không màu không mùi
- Hoàn toàn không độc hại trong môi trường phôi thai
- Không có rủi ro về hóa chất

QUY TRÌNH SỬ DỤNG

GIAI ĐOẠN 1 : LÀM SẠCH/KHỬ TRÙNG SƠ BỘ

→ Lấy đủ cho mỗi lần sử dụng



Sử dụng dung dịch 0,5%
(25 mL/5L nước*)



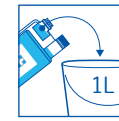
Những rời có rửa/sử dụng sóng siêu âm HOẶC lau ướt để loại bỏ tất cả các chất bẩn



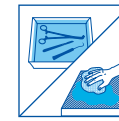
Rửa kỹ bằng nước* hoặc bằng vải thấm nước* nếu là bề mặt

GIAI ĐOẠN 2 : KHỬ TRÙNG

→ Sử dụng dung dịch cho đến khi thấy vẫn đục



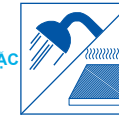
Sử dụng dung dịch 2,5%
(25 mL/L nước*)



Lau ẩm hoặc nhúng



Thời gian tiếp xúc tối thiểu là 10 phút



Nếu là thiết bị y tế xâm lấn: Rửa sạch bằng nước* HOẶC Nếu là bề mặt của thiết bị y tế không xâm lấn: Để khô hoặc rửa sạch bằng nước* (hoặc sử dụng khăn lau thấm nước*) nếu cần

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Tiêu chuẩn	Cơ chế mục tiêu	Thời gian tiếp xúc (tối thiểu)		
		ở mức 2,5%		ở mức 5%
		Tình trạng sạch sẽ	Tình trạng bẩn	Tình trạng sạch sẽ
EN 13727	<i>S. aureus</i> <i>E. hirae</i> <i>P. aeruginosa</i>	1	10	-
EN 13697	<i>S. aureus</i> <i>E. hirae</i> <i>E. coli</i> <i>P. aeruginosa</i> <i>S. typhimurium</i> <i>E. cloacae</i> <i>L. Brevis</i>	15	15	-
EN 14561	<i>S. aureus</i> <i>E. hirae</i> <i>P. aeruginosa</i>	15	30	-
EN 17387	<i>S. aureus</i> <i>E. hirae</i>	-	-	5
EN 13624	<i>C. albicans</i>	10	10	-
EN 13697	<i>C. albicans</i> <i>A. niger</i>	15	15	-
EN 14562	<i>C. albicans</i> <i>A. niger</i>	10	10	-
EN 14476	Norovirus Adenovirus Poliovirus	10	10	-
	Vacciniavirus	5	-	-
EN 14348	<i>M. avium</i> <i>M. terrae</i>	10	10	-
EN 14563	<i>M. avium</i> <i>M. terrae</i>	10	10	-



MÃ HIỆU	TÊN GỌI	ĐÓNG GÓI
PF15515	Easydose 25 ml	2 x 50 mục
PF 12510	Chai định lượng 1 lít	12 x 1 lít
PF 12512	Bình 5 lít có bơm	4 x 5 lít
PF 12515	Chai định lượng 125 mL	24 x 125 mL
EMB 0013	Bộ bơm kèm phụ kiện ECONOMATIC - Nồng độ 0,5%	1 cái
EMB 0013 - 2.5 %	Bộ bơm kèm phụ kiện ECONOMATIC - Nồng độ 2,5%	1 cái

* Nước uống được ở nhiệt độ phòng

** Gây ung thư, gây đột biến hoặc gây độc

FP00016 VI - Ed. 3.5 - 04/2025 - Hình ảnh minh họa sản phẩm có thể khác với thực tế.



UMONIUM³⁸ là nhãn hiệu đã đăng ký của Laboratoire Huckert's International